NHẬN THỨC VỀ MỐI QUAN HỆ GIỮA THỰC HÀNH DÂN CHỦ VÀ TĂNG CƯỜNG PHÁP CHẾ, BẢO ĐẢM KỶ CƯƠNG XÃ HỘI TRONG TỔNG THỂ CÁC MỐI QUAN HỆ LỚN THEO VĂN KIỆN ĐẠI HỘI LẦN THỨ XIII CỦA ĐẢNG VÀ MỘT SỐ VẤN ĐỀ ĐẶT RA

GS, TS. TRẦN VĂN PHÒNG(*)
ThS. NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN(**)

Ngày nhận bài: 25/10/2022 Ngày thẩm định: 30/10/2022 Ngày duyệt đăng: 05/01/2023

Tóm tắt: *Mối quan hệ "giữa thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội" là quan hệ nền tảng, căn cốt để thực hiện các quan hệ lớn khác. Bài viết phân tích nhận thức và giải quyết mối quan hệ này ở các nội dung: nhận thức rõ hơn chủ thể, nội dung, phương thức của thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội; về thực hành dân chủ; sự gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là những cán bộ, đảng viên có chức, có quyền, trong nhận thức và giải quyết mối quan hệ thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế, kỷ cương xã hội; việc tổ chức thực thi mối quan hệ thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế, kỷ cương xã hội trên thực tế.*

Từ khóa: *kỷ cương xã hội; tăng cường pháp chế; thực hành dân chủ*

Trên cơ sở tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, Đại hội lần thứ XIII của Đảng bổ sung mối quan hệ lớn thứ mười. Đó là mối quan hệ "giữa thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội"[1]. Đây là bước phát triển lý luận về chủ nghĩa xã hội cũng như con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam của Đảng. Bởi lẽ, các mối quan hệ lớn là những vấn đề mang tính quy luật trong quá trình đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta được Đảng đúc rút từ thực tiễn đổi mới của đất nước qua hơn 35 năm qua. Mối quan hệ giữa thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội giữ vị trí quan trọng trong hệ thống 10 mối quan hệ lớn.

Vị trí của mối quan hệ này trong tổng thể các mối quan hệ lớn

Từ tổng kết thực tiễn đổi mới, bắt đầu từ Đại hội lần thứ XI, Đảng đã xác định 08 mối quan hệ lớn tương xứng với 08 đặc trưng của chủ nghĩa xã hội và 08 phương hướng lớn xây dựng chủ nghĩa xã hội theo tinh thần *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011)*. Đó là quan

(*) Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh
(**) Trường Chính trị tỉnh Ninh Thuận

hệ giữa đổi mới, ổn định và phát triển; giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị; giữa kinh tế thị trường và định hướng xã hội chủ nghĩa; giữa phát triển lực lượng sản xuất và xây dựng, hoàn thiện từng bước quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa; giữa tăng trưởng kinh tế và phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; giữa xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa; giữa độc lập, tự chủ và hội nhập quốc tế; giữa Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ. Tổng kết việc thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XI, Đại hội lần thứ XII của Đảng điều chỉnh mối quan hệ "giữa kinh tế thị trường và định hướng xã hội chủ nghĩa" thành quan hệ "giữa *tuân theo các quy luật thị trường và bảo đảm* định hướng xã hội chủ nghĩa". Đồng thời, Đại hội lần thứ XII của Đảng bổ sung mối quan hệ "*giữa Nhà nước và thị trường*". Sau đó, mối quan hệ này được Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII bổ sung thành tố "xã hội" thành mối quan hệ *"giữa Nhà nước, thị trường và xã hội"*.

Đại hội lần thứ XIII của Đảng đã điều chỉnh mối "quan hệ giữa đổi mới, ổn định và phát triển" thành quan hệ "giữa ổn định, đổi mới và phát triển" đồng thời bổ sung mối quan hệ lớn thứ mười là "giữa thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội". Đảng điều chỉnh quan hệ lớn đầu tiên là phù hợp với thực tiễn. Bởi, sau hơn 35 năm đổi mới, thế và lực của đất nước đã tăng lên rất nhiều. "*Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay*"[(2)]. Hiện nay, chúng ta vẫn tiếp tục đường lối đổi mới nhưng trọng tâm là giữ ổn định đất nước để có điều kiện đổi mới sâu sắc và phát triển. Điều này cũng phù hợp với chiến lược phát triển nhanh và bền vững mà Đại hội lần thứ XIII của Đảng đã đề ra. Để phát triển bền vững thì ổn định là điều kiện không thể thiếu.

Mặc dù, quan hệ giữa thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội mới được bổ sung, nhưng là quan hệ nền tảng, căn cốt để thực hiện các quan hệ lớn khác. Bởi lẽ, Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam là nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân, mọi quyền lực nhà nước đều thuộc nhân dân. Để nhận thức và giải quyết tốt các mối quan hệ lớn này, chúng ta cũng phải khơi dậy, phát huy vai trò chủ thể, vị trí trung tâm của nhân dân. Thực hành dân chủ chính là việc thực hiện cơ chế, chính sách, quy định, nguyên tắc của Đảng, Nhà nước để bảo đảm nhân dân thực hiện được quyền làm chủ trên thực tế. Xét đến cùng, các mối quan hệ lớn còn lại không thể được thực hiện nếu như mối quan hệ giữa thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội không được nhận thức và giải quyết tốt. Bởi lẽ, nếu thực hành dân chủ mà không có pháp chế (những chế định cụ thể hóa bằng pháp luật, bảo đảm tôn ti trật tự của pháp luật), thì xã hội sẽ mất ổn định. Có thể hiểu kỷ cương xã hội là những phép tắc làm nên trật tự xã hội. Ở đây có phép tắc về pháp luật, phép tắc về văn hóa, phép tắc về đạo đức,... để vừa điều chỉnh, vừa giám sát xã hội đối với hoạt động của tổ chức, cá nhân. Nếu kỷ cương xã hội không bảo đảm, thì mỗi cá nhân và toàn thể xã hội không thể phát triển. Vì vậy, phải tăng cường, bảo đảm kỷ cương xã hội để mọi thành viên, mọi tổ chức trong xã hội đều tuân thủ Hiến pháp và pháp luật. Chỉ có như vậy, chúng ta mới giải quyết được mối quan hệ giữa ổn định, đổi mới và phát triển. Tương tự như vậy, mối quan hệ giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị cũng chỉ có thể được giải quyết trên nền tảng thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội. Nếu không thì chính trị sẽ mất ổn định, kinh tế cũng không thể đổi mới và phát triển. Hay, đối với mối quan hệ giữa tuân theo các quy luật thị trường và bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa, nếu không trên cơ sở nhận thức và giải quyết tốt mối quan hệ giữa thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội, thì không thể bảo đảm được định hướng xã hội chủ nghĩa của sự phát triển. Bởi vì, thị trường chỉ tuân theo các quy luật kinh tế thị trường mà không chú ý tới mặt xã hội của sự phát triển; đôi khi vì lợi nhuận mà kinh tế bất chấp kỷ cương xã hội. Tương tự như vậy, nếu không nhận thức và giải quyết tốt quan hệ giữa thực hành dân chủ và tăng cường pháp

chế, bảo đảm kỷ cương xã hội, thì cũng không thể giải quyết tốt mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế và phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội. Thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội là thực hiện mục đích phục vụ nhân dân. Nghĩa là, sự phát triển kinh tế phải phục vụ nhân dân chứ không phải vì kinh tế đơn thuần; phát triển văn hóa cũng là vì nhân dân, phục vụ nhân dân chứ không phải vì văn hóa. Muốn vậy, người dân phải thực sự được làm chủ trên thực tế. Nghĩa là, thực hành dân chủ - thực hành quyền làm chủ của nhân dân là phát triển kinh tế phải đi đôi với phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội.

Tóm lại, tất cả các mối quan hệ lớn đều gắn bó mật thiết với quan hệ giữa thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội. Điều này là hoàn toàn phù hợp với tinh thần Đại hội lần thứ XIII của Đảng, đó là: "trong mọi công việc của Đảng và Nhà nước, phải luôn quán triệt sâu sắc quan điểm "*dân là gốc*", thật sự tin tưởng, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân, kiên trì thực hiện phương châm "*dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*". Nhân dân là trung tâm, là chủ thể của công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; mọi chủ trương, chính sách phải thực sự xuất phát từ cuộc sống, nguyện vọng, quyền và lợi ích chính đáng của nhân dân, lấy hạnh phúc, ấm no của nhân dân làm mục tiêu phấn đấu. Thắt chặt mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân, dựa vào nhân dân để xây dựng Đảng; củng cố và tăng cường niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa"[3].

Có thể khẳng định rằng, tất cả 10 mối quan hệ lớn đều nằm trong mối liên hệ phổ biến của phương pháp biện chứng duy vật. Mỗi mối quan hệ đều có vai trò, vị trí, tầm quan trọng và ràng buộc lẫn nhau. Khi khẳng định như vậy sẽ xuất hiện câu hỏi: Tại sao đến tận Đại hội lần thứ XIII, Đảng ta mới bổ sung mối quan hệ giữa thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội? Thực tế cho thấy, nhận thức về các mối quan hệ lớn như những quy luật trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta là một quá trình. Tại Đại hội lần thứ XI của Đảng, trong Cương lĩnh có 08 mối quan hệ lớn, đến Đại hội lần thứ XIII của Đảng đã bổ sung thành 10 mối quan hệ lớn. Hơn nữa, chúng ta phải khẳng định rằng, trong quá trình đổi mới, Đảng đã sớm nhận rõ quan hệ giữa dân chủ và kỷ cương, kỷ luật.

Ngay từ Đại hội lần thứ VI, Đảng đã đề ra nhiệm vụ vừa phát huy dân chủ, vừa "xây dựng nền nếp sống và làm việc theo pháp luật, khôi phục trật tự, kỷ cương trong mọi hoạt động của nhà nước và sinh hoạt xã hội:"[4]; "Lập lại kỷ cương, củng cố kỷ luật trong Đảng và bộ máy nhà nước, nghiêm chỉnh chấp hành đường lối, chính sách của Đảng, nói và làm theo nghị quyết của cấp trên và tập thể. Mọi cán bộ, đảng viên phải phục tùng kỷ luật"[5]. Bởi lẽ, trong Đảng và bộ máy nhà nước mà không có kỷ cương, kỷ luật, thì ngoài xã hội cũng không thể có kỷ cương, kỷ luật.

Đại hội lần thứ VII của Đảng đã rút ra bài học có ý nghĩa to lớn: "chúng ta khẳng định tiếp tục phát huy ngày càng sâu rộng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, *nhưng để phát huy dân chủ đúng hướng và đạt kết quả thì quá trình đó phải được lãnh đạo tốt, có bước đi vững chắc phù hợp với tình hình chính trị, xã hội nói chung*. Có như vậy mới thực sự bảo đảm được quyền làm chủ của nhân dân, động viên toàn dân hăng hái xây dựng chủ nghĩa xã hội. Chạy theo những đòi hỏi dân chủ cực đoan, thực hiện dân chủ mà không gắn liền với kỷ luật, kỷ cương hoặc không tính toán đầy đủ đến tình hình chính trị, xã hội thì mọi ý định tốt đẹp về phát huy dân chủ không thể thực hiện thành công, ngược lại sẽ đưa đến hậu quả làm tổn hại lợi ích của nhân dân"[6].

Tiếp tục tinh thần của các kỳ đại hội trước, Đại hội lần thứ VIII của Đảng đã nhấn mạnh giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, thực hiện tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, đồng thời khẳng định "mọi hoạt động vô tổ chức, vô kỷ luật, không chấp hành chỉ thị, nghị quyết của Đảng, gây chia rẽ bè phái trong Đảng đều phải bị xử lý nghiêm minh"[7]. Đại hội lần thứ IX của Đảng tiếp tục nhấn mạnh: "Phát huy dân chủ trong sinh hoạt đảng, từ sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt cấp ủy ở cơ sở

đến Ban Chấp hành Trung ương, trong công tác cán bộ và trong xây dựng, hoàn thiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng. Đảng viên có quyền bảo lưu ý kiến nhưng phải nói và làm theo nghị quyết của Đảng. Chống dân chủ hình thức, dân chủ cực đoan hoặc lợi dụng dân chủ để mưu cầu lợi ích riêng, cục bộ, bản vị"[8].

Trên cơ sở coi "dân chủ xã hội chủ nghĩa vừa là mục tiêu vừa là động lực của công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, thể hiện mối quan hệ gắn bó giữa Đảng, Nhà nước và nhân dân. Nhà nước đại diện quyền làm chủ của nhân dân, đồng thời là người tổ chức thực hiện đường lối chính trị của Đảng, mọi đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước đều vì lợi ích của nhân dân, có sự tham gia ý kiến của nhân dân"[9], Đại hội lần thứ X của Đảng đã nhấn mạnh: "Phát huy dân chủ đi đôi với giữ gìn kỷ luật trong Đảng. Mọi cán bộ, đảng viên có quyền tham gia quyết định công việc của Đảng; quyền được thông tin, thảo luận, tranh luận, nêu ý kiến riêng, bảo lưu ý kiến trong tổ chức; khi Đảng đã có nghị quyết thì phải nói và làm theo nghị quyết"[10].

Đại hội lần thứ XI của Đảng tổng kết việc thực hiện quyền làm chủ của nhân dân đã thẳng thắn chỉ ra rằng: "Quyền làm chủ của nhân dân ở một số nơi, trên một vài lĩnh vực còn bị vi phạm. Việc thực hành dân chủ còn mang tính hình thức; có tình trạng lợi dụng dân chủ gây chia rẽ, làm mất đoàn kết nội bộ, gây rối, ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội"[11]. Lần đầu tiên, Đảng bàn về thực hành dân chủ, nghĩa là quyền làm chủ của nhân dân trên thực tế. Đây là nhận thức mới về dân chủ và thực hành dân chủ xã hội chủ nghĩa. Trên cơ sở đó, Đại hội lần thứ XI của Đảng đề ra nhiệm vụ: "Có cơ chế cụ thể để nhân dân thực hiện trên thực tế quyền làm chủ trực tiếp. Thực hiện tốt hơn *Quy chế dân chủ ở cơ sở và Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn.* Phát huy dân chủ, đề cao trách nhiệm công dân, kỷ luật, kỷ cương xã hội; phê phán và nghiêm trị những hành vi vi phạm quyền làm chủ của nhân dân, những hành vi lợi dụng dân chủ để làm mất an ninh, trật tự, an toàn xã hội; chống tập trung quan liêu, khắc phục dân chủ hình thức"[12].

Đại hội lần thứ XII của Đảng đánh giá cao việc phát huy quyền làm chủ của nhân dân nhưng cũng thẳng thắn nhận thấy: "Tình trạng tách rời, thậm chí đối lập dân chủ và kỷ cương, pháp luật còn tồn tại ở nhiều nơi. Quyền làm chủ của nhân dân ở nhiều nơi, nhiều lĩnh vực còn bị vi phạm. Có lúc, có nơi, việc thực hiện dân chủ còn hạn chế hoặc mang tính hình thức; có tình trạng lợi dụng dân chủ gây chia rẽ, làm mất đoàn kết nội bộ, gây rối, ảnh hưởng đến an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội"[13]. Trên tinh thần đó, Đại hội lần thứ XII của Đảng yêu cầu: "Thể chế hóa và nâng cao chất lượng các hình thức thực hiện dân chủ trực tiếp và dân chủ đại diện... Thể chế hóa và thực hiện tốt phương châm "dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra"[14]. Đồng thời, Đại hội nêu rõ: "Phát huy dân chủ phải đi liền với tăng cường pháp chế, đề cao trách nhiệm công dân, giữ vững kỷ luật, kỷ cương và đề cao đạo đức xã hội. Phê phán những biểu hiện dân chủ cực đoan, dân chủ hình thức. Xử lý nghiêm minh những hành vi lợi dụng dân chủ để làm mất an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội và những hành vi vi phạm quyền dân chủ và quyền làm chủ của nhân dân"[15].

Như vậy, qua các kỳ đại hội, Đảng đã rất quan tâm tới vấn đề dân chủ đi liền với tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội. Tuy nhiên, chỉ đến Đại hội lần thứ XI, Đảng mới đặt vấn đề thực hành dân chủ gắn liền với tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội. Tại Đại hội lần thứ XIII của Đảng, trên cơ sở kế thừa tinh thần các kỳ Đại hội trước và tổng kết thực tiễn, Đảng đã nâng vấn đề này thành một mối quan hệ lớn trong hệ thống 10 mối quan hệ lớn.

Một số vấn đề đặt ra từ thực tế nhận thức và giải quyết mối quan hệ giữa thực hành dân chủ gắn liền với tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội

Thứ nhất, về mặt nhận thức lý luận, thực chất của thực hành dân chủ là gì, chủ thể, nội dung cụ thể, phương thức của thực hành dân chủ là gì chúng ta còn lúng túng. Ngay cả nội dung của tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội cũng cần nghiên cứu thống nhất về mặt nhận

thức. Chúng ta cũng cần làm rõ hơn mối quan hệ giữa thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội; nội dung của thực hành dân chủ, nội dung của tăng cường pháp chế và nội dung của bảo đảm kỷ cương xã hội. Mối quan hệ giữa các nội dung này cũng như mối liên hệ của quan hệ này với các quan hệ lớn còn lại cũng cần được nghiên cứu kỹ lưỡng, căn cơ. Chỉ trên cơ sở nhận thức sâu sắc những nội dung này mới có cơ sở để thực thi mối quan hệ này hiệu quả.

Thứ hai, nhận thức về dân chủ đã được chúng ta quan tâm khá chu đáo, nhưng giữa nhận thức về dân chủ và thực hành dân chủ còn khoảng cách khá lớn. Vấn đề đặt ra là làm thế nào để nhân dân thật sự có quyền và thực hiện quyền làm chủ trên thực tế? Điều này đặt ra một loạt các vấn đề khác về việc phải hoàn thiện pháp luật, cơ chế, chính sách, điều kiện cho thực hành dân chủ. Bởi lẽ, nếu thiếu pháp luật, cơ chế, chính sách, điều kiện, thì việc thực hành dân chủ trở nên xa vời, lý thuyết suông. Không phải ngẫu nhiên mà Đại hội lần thứ XII của Đảng đã rút ra nguyên nhân của tình trạng này rất trúng. Đó là: "Hệ thống pháp luật, cơ chế, quy chế, tổ chức và các điều kiện để thực thi dân chủ, quyền làm chủ của nhân dân còn thiếu và chưa đồng bộ"[16]. Có lẽ đã đến lúc chúng ta phải nghiên cứu để tăng cường quyền làm chủ trực tiếp của nhân dân, giảm dần thực hành dân chủ đại diện; đồng thời, phải hoàn thiện pháp luật, cơ chế, chính sách, tổ chức, điều kiện để xử lý kịp thời, hiệu quả những hành vi vi phạm pháp chế, vi phạm kỷ cương xã hội, lợi dung dân chủ gây thiệt hại cho lợi ích của nhân dân và quốc gia, gây mất an ninh, an toàn, trật tự xã hội.

Thứ ba, vấn đề gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là những cán bộ, đảng viên có chức, có quyền, trong nhận thức và giải quyết mối quan hệ thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội. Đại hội lần thứ XIII của Đảng đã yêu cầu: "Cấp ủy, tổ chức đảng, các tổ chức trong hệ thống chính trị, đội ngũ đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức nêu gương thực hành dân chủ, tuân thủ pháp luật, đề cao đạo đức xã hội"[17]. Thực tế cho thấy, còn có cán bộ, đảng viên, công chức, nhất là một số cán bộ lãnh đạo, quản lý, chưa gương mẫu thực hành dân chủ, thực hiện đạo đức xã hội và thiếu gương mẫu tuân thủ pháp luật. Đại hội lần thứ XIII của Đảng đã đánh giá: "Một số tổ chức cơ sở đảng, một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức chưa gương mẫu, chưa thực sự tôn trọng ý kiến, kiến nghị của nhân dân và giải quyết kịp thời các quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người dân. Quyền làm chủ của nhân dân có lúc, có nơi còn bị vi phạm; vẫn còn biểu hiện dân chủ hình thức, tách rời dân chủ với kỷ cương, pháp luật"[18]. Điều này đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến việc nhận thức và giải quyết mối quan hệ giữa thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế, kỷ cương xã hội.

Thứ tư, vấn đề tổ chức thực thi mối quan hệ thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội trên thực tế. Chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước rất đúng, nhưng tổ chức thực hiện trên thực tế còn rất hạn chế. Do vậy, vấn đề đặt ra là làm sao để vừa có nhận thức đúng, vừa phải tổ chức thực hiện tốt quan hệ thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội. Ngoài pháp luật, cơ chế, chính sách, tổ chức, điều kiện, thì vấn đề quan trọng nhất trong tổ chức thực thi là đội ngũ cán bộ, nhất là người đứng đầu. Người cán bộ lãnh đạo, quản lý ngoài phẩm chất đạo đức, năng lực còn phải biết phát huy vai trò chủ thể, vị trí trung tâm của nhân dân, lôi cuốn nhân dân tham gia thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội. Nếu thiếu sự tham gia của nhân dân, thì chúng ta không thực thi được mối quan hệ lớn nào cả. Do vậy, phải tuyên truyền cho nhân dân hiểu rằng, thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế, kỷ cương xã hội vừa là nghĩa vụ, trách nhiệm, vừa là quyền lợi thiết thực của chính nhân dân, để họ tích cực tham gia thực thi mối quan hệ này.

Như vậy, thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội là mối quan hệ lớn trong tổng thể các quan hệ lớn và có vị trí,

(xem tiếp trang 20)